

489/151

**BỘ Y TẾ  
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC  
ĐÃ PHÊ DUYỆT**

Lần đầu: 09/09/2015

**Carflem**  
Carbocistein 375mg

\* Thuốc long đờm  
Hộp 3 vỉ x 10 viên nang



Số lô SX / Lot :  
Ngày SX / Mfg :  
HĐ / Exp :



COMPOSITION - Each capsule contains  
Carbocistein 375mg  
INDICATIONS, CONTRAINDICATIONS, DOSAGE,  
ADMINISTRATION - Read the leaflet inside.  
STORAGE - In a dry, cool place (below 30°C). Protect from light.  
SPECIFICATION - In house.  
Keep out of reach of children.  
Read the leaflet carefully before using.

75 x 65 x 27

**Carflem**  
Carbocisteine 375mg

\* Mucolytic drug  
Box of 3 blisters x 10 capsules



CTY CỔ PHẦN PINEPHARCO  
166-170 Nguyễn Huệ, Thủ Đức,  
Phước Yên, Sài Gòn

THÀNH PHẦN - Mỗi viên nang chứa  
Carbocistein 375mg  
CHỈ ĐỊNH, CHỐNG CHỈ ĐỊNH, LIỀU DÙNG,  
CÁCH DÙNG - Xem tờ hướng dẫn sử dụng.  
BẢO QUẢN - Nơi khô, mát (dưới 30°C) Tránh ánh sáng.  
TIÊU CHUẨN - TCCS.  
Để xa tầm tay trẻ em  
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng



**HUYỀN TẤN NAM**  
TỔNG GIÁM ĐỐC





# HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến bác sỹ. Để xa tầm tay trẻ em.

## CARFLEM (Carbocistein 375 mg)

**THÀNH PHẦN:** Mỗi viên nang cứng chứa

Carbocistein 375 mg

Tá dược: Lactose, colloidal silicon dioxyd, magnesi stearat.

### DƯỢC LỰC HỌC

Carbocistein có tác dụng làm loãng đàm bằng cách cắt đứt cầu nối disulfures liên kết chéo chuỗi peptide của mucin, yếu tố làm tăng độ nhớt của dịch tiết. Tính chất này làm giảm độ quánh của chất nhầy, giảm lượng chất nhầy giúp tổng xuất dễ dàng chất nhầy bằng cách ho. Lợi ích này giúp hít thở tự do hơn.

### DƯỢC ĐỘNG HỌC

Carbocistein nhanh chóng và hấp thu tốt qua đường tiêu hóa với nồng độ đỉnh trong huyết tương khoảng 2 giờ sau khi uống. Thuốc đi vào các mô phổi và chất nhầy đường hô hấp. Thuốc và các chất chuyển hóa chủ yếu được đào thải qua thận.

### CHỈ ĐỊNH

Rối loạn cấp và mạn tính đường hô hấp trên và dưới kèm theo tăng tiết đàm nhầy như: viêm mũi, viêm xoang, viêm phế quản, khí phế thũng.

### LIỀU LƯỢNG VÀ CÁCH DÙNG

Người lớn: mỗi lần uống 2 viên, 3 lần/ngày.

Uống thuốc cách xa bữa ăn.

### THẬN TRỌNG

Carbocistein nên được sử dụng thận trọng ở bệnh nhân có tiền sử của bệnh loét dạ dày tá tràng.

### CHỐNG CHỈ ĐỊNH

Bệnh nhân mẫn cảm với các thành phần của thuốc.

### TƯƠNG TÁC THUỐC

Không dùng đồng thời với các thuốc có chứa carbocistein để tránh vượt qua liều khuyến cáo.

### PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ

Chưa có nghiên cứu đầy đủ và được kiểm soát tốt trên phụ nữ mang thai và cho con bú. Thuốc này chỉ nên sử dụng trong thời kỳ mang thai và cho con bú khi thật cần thiết.

### TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Tác dụng không mong muốn có thể xảy ra bao gồm: đau bụng, khó chịu dạ dày, ban da.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn khi gặp phải.

### QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ

Khi sử dụng thuốc quá liều có thể dẫn tới các rối loạn về tiêu hóa.

Khi quá liều xảy ra nên ngưng dùng thuốc và hỏi ý kiến bác sỹ.

**HẠN DÙNG:** 36 tháng kể từ ngày sản xuất

**BẢO QUẢN:** Nơi khô, mát (dưới 30°C). Tránh ánh sáng.

**TIÊU CHUẨN:** Tiêu chuẩn cơ sở.

**TRÌNH BÀY:** Hộp 3 vi, vi 10 viên nang cứng.

**CTY CPPYMEPHARCO**

166 - 170 Nguyễn Huệ, Tuy Hoà, Phú Yên



TUQ CỤC TRƯỞNG  
P. TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Thị Thu Thủy



HUYNH TẤN NAM  
TỔNG GIÁM ĐỐC